**Thủ tục thẩm định, phê duyệt cho vay trên 50 triệu đồng đối với hộ gia đình vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP**

**a) Trình tự thực hiện:**

**Bước 1**: Hộ vay:

- Các thành viên hộ gia đình từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật, thỏa thuận và lập Giấy ủy quyền *(mẫu số 01/UQ)* cho 01 trong số các thành viên là đại diện đứng tên người vay và thực hiện các giao dịch với NHCSXH trước sự chứng kiến của Trưởng thôn *(Giấy ủy quyền được nộp cho Ban quản lý Tổ Tiết kiệm và vay vốn).*

- Viết Giấy đề nghị vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo Hợp đồng *(mẫu số 02/XKLĐ)* nộp UBND cấp xã xác nhận về việc cư trú hợp pháp tại địa phương và thuộc hộ cận nghèo (nếu có);

- Gửi Giấy đề nghị vay vốn *(mẫu số 02/XKLĐ)* có xác nhận của UBND cấp xã kèm theo các giấy tờ có liên quan đến NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

**Bước 2**: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục:

- Kiểm tra, đối chiếu tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ vay vốn;

- Thẩm định tài sản bảo đảm tiền vay, cùng người vay lập Hợp đồng thế chấp, cầm cố (nếu có) và Hợp đồng Tín dụng *(mẫu số 04/XK61);*

- Trình lãnh đạo phê duyệt trên Giấy đề nghị vay vốn *(mẫu số 02/XKLĐ),* ký Hợp đồng thế chấp, cầm cố và Hợp đồng Tín dụng *(mẫu số 04/XK61).*

**b) Cách thức thực hiện:** Người vay nộp hồ sơ vay vốn trực tiếp tới NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

**c) Thành phần hồ sơ:**

- Người vay kê khai:

+ Giấy ủy quyền *(mẫu số 01/UQ)*: 02 bản chính *(01 bản lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục, 01 bản lưu hộ gia đình vay vốn NHCSXH);*

+ Giấy đề nghị vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo Hợp đồng *(mẫu số 02/XKLĐ)*: 01 bản chính *(lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).*

- Các giấy tờ có liên quan người vay nộp:

+ Giấy xác nhận thân nhân người có công với cách mạng *(mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11/11/2015 của Bộ LĐTB&XH*): 01 Bản sao có chứng thực *(lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục). (Áp dụng đối với người vay là thân nhân người có công với cách mạng);*

***+ Giấy xác nhận người thuộc hộ gia đình bị thiệt hại do sự cố môi trường biển (mẫu số 1 ban hành kèm theo công văn số 1918/LĐTBXK-VL ngày 18/5/2018 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội):*** 01 bản sao *(lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục). (Áp dụng đối với người vay thuộc hộ gia đình bị thiệt hại do sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế)”.*

+ Hợp đồng ký kết giữa người lao động với doanh nghiệp dịch vụ hoặc tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài: 01 bản sao có chứng thực *(lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

+ Hợp đồng thỏa thuận về việc chuyển tiền lương của người lao động để trả nợ, trả lãi tiền vay NHCSXH theo *(mẫu số 03/XK61)* đối với người lao động được Doanh nghiệp quản lý tiền lương: 01 bản chính *(lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

+ Hộ chiếu còn thời hạn của người lao động: 01 Bản sao có chứng thực *(lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).*

+ Hồ sơ đảm bảo tiền vay: 02 bản *(01 bản lưu người vay, 01 bản lưu NHCSXH nơi thực hiện thủ tục).*

**d) Số bộ hồ sơ:** 01 bộ.

**đ) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được bộ hồ sơ đầy đủ, hợp lệ từ người vay vốn.

**e) Đối tượng thực hiện:** Hộ gia đình.

**g) Cơ quan thực hiện thủ tục:** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục;

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH nơi thực hiện thủ tục;

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp xã; Trưởng thôn.

**h) Kết quả thực hiện:**

Hợp đồng Tín dụng *(mẫu số 04/XK61)* được ký kết giữa NHCSXH nơi thực hiện thủ tục và người vay.

**i) Mức phí, tên phí:** Không.

**k) Mẫu đơn, tờ khai:**

- Giấy ủy quyền *(mẫu số 01/UQ);*

- Giấy đề nghị vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo Hợp đồng *(mẫu số 02/XKLĐ).*

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

- Cư trú hợp pháp tại địa phương được Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã xác nhận;

- Thuộc các đối tượng sau:

+ Người lao động thuộc diện hộ cận nghèo theo chuẩn hộ cận nghèo được Thủ tướng Chính phủ công bố từng thời kỳ.

+ Người lao động là thân nhân của người có công với cách mạng là cha đẻ, mẹ đẻ; vợ hoặc chồng; con (con đẻ, con nuôi). Thân nhân liệt sĩ còn là người có công nuôi dưỡng liệt sĩ; Người có công với cách mạng bao gồm:

(i) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;

(ii) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

(iii) Liệt sĩ;

(iv) Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

(v) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;

(vi) Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;

(vii) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

(viii) Bệnh binh;

(ix) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

(x) Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

(xi) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;

(xii) Người có công giúp đỡ cách mạng.

+ Đối với người vay thuộc hộ gia đình bị thiệt hại do sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế:

(i) Thuộc hộ gia đình có cá nhân có tên trong danh sách bị thiệt hại do sự cố môi trường biển được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;

***(ii) Chỉ được xem xét cho vay đến ngày 31/12/2019.***

- Có hợp đồng ký kết giữa người lao động và doanh nghiệp dịch vụ, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục:**

- Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16/11/2013 của Quốc Hội;

- Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/7/2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

- Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế”;

***- Quyết định số 2124/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt đề án “Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế”;***

- Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11/11/2015 của Bộ Lao động-Thương binh và xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều về Quỹ quốc gia về việc làm quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

- Thông tư số 24/2017/TT-BLĐTBXH ngày 21/8/2017 của Bộ Lao động -Thương binh và xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2015/TT-BLĐTBXH ngày 11/11/2015 của Bộ Lao động-Thương binh và xã hội về hướng dẫn thực hiện một số điều về Quỹ quốc gia về việc làm quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

***- Công văn số 1918/LĐTBXH-VL ngày 18/5/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp, hỗ trợ tạo việc làm và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;***

- Văn bản số 2478/NHCS-TDSV ngày 04/9/2009 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn các biện pháp bảo đảm tiền vay trong hệ thống NHCSXH;

- Văn bản số 4289/NHCS-TDNN ngày 25/12/2015 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn Nghiệp vụ cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

- Văn bản số 607/NHCS-TDNN ngày 15/3/2016 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đi làm việc ở nước ngoài đối với lao động thuộc hộ nghèo, người dân tộc thiểu số;

- Văn bản số 5650/NHCS-TDNN ngày 28/12/2016 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc bổ sung nội dung giao dịch dân sự giữa NHCSXH với hộ gia đình vay vốn kể từ ngày 01/01/2017;

- Văn bản số 3048/NHCS-TDNN ngày 07/7/2017 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc bổ sung đối tượng khách hàng vay vốn đi làm việc ở nước ngoài theo Hợp đồng;

- Văn bản số 4397/NHCS-TDNN ngày 10/10/2017 của Tổng Giám đốc NHCXSH về việc thay đổi mẫu biểu cho vay đi làm việc ở nước ngoài;

***- Văn bản số 2547/NHCS-TDNN ngày 07/6/2018 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc sửa đổi, thay thế một số điểm văn bản số 3048/NHCS-TDNN ngày 07/7/2017 của Tổng Giám đốc NHCSXH.***

*(****Ghi chú:*** *Phần chữ in* ***nghiêng, đậm*** *là nội dung sửa đổi, bổ sung)*